

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH S LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/HS-ST
Ngày: 07-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH S LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Viễn.

2. Bà Lương Thị Khuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh S La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh S La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2021/QĐXXST-HS ngày 26/8/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và con bà: Trần Thị N (đã chết); vợ là: Nguyễn Thị H và 03 người con: Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, tổ công tác Công an xã N, huyện Sông Mã đến nhà Nguyễn Văn S – SN 1971, trú tại bản T, xã N, Sông Mã (Hiện

S đang là đối tượng thuộc diện quản lý người nghiện của UBND xã N) để mời S về trụ sở UBND xã test thử ma túy. Khi tổ công tác đến nhà có yêu cầu S tự giác giao nộp những đồ vật có liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật thì S đã lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 túi nilon màu hồng, bên trong có chứa 200 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (S khai nhận là Hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 21/4/2021 tại Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

- Cân tách bì số chất bột màu trắng bên trong gói nilon màu trắng thu giữ của S có khối lượng là 1,25gam. Đã trích 0,24gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu S1. Vật chứng còn lại có khối lượng 1,01gam ký hiệu P1 để lưu kho;

- 200 viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng thu giữ của S có tổng khối lượng là 19,48gam. Đã trích 05 viên có khối lượng 0,47gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu S2. Vật chứng còn lại 195 viên có khối lượng 19,01gam ký hiệu P2 để lưu kho.

Tại bản Kết luận giám định số 835 ngày 23/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S La kết luận:

“- Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,24 gam;

- Mẫu gửi giám định ký hiệu S2 là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,25gam; loại Heroine và 19,48 gam; loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/4/2021, S điều khiển xe mô tô của gia đình đi từ nhà ở bản T, xã N, Sông Mã đến bản B, xã N, Sông Mã với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến bản B, S đi vào nhà của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, tuổi và hỏi mua được của người phụ nữ dân tộc Mông đó 01 túi nilon màu hồng có chứa 200 viên Hồng phiến và 01 túi nilon màu trắng có chứa Heroine với giá 2.900.000VNĐ. Sau khi mua được ma túy, S cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi về đến nhà, S trích ra 01 ít Heroine trong gói nilon màu trắng để sử dụng bằng hình thức đốt, hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Số ma túy còn lại, S gói lại như ban đầu rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc. Đến khoảng 18 giờ 30' cùng ngày, S đang ở nhà vẫn cất giấu số ma túy trong người thì bị tổ công tác Công an xã N, Sông Mã đến nhà để mời S về trụ sở UBND xã N test thử ma túy đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 108/CT-VKS ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Nguyễn Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền); về án phí, bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nên vẫn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Ngày 20/4/2021, tổ công tác Công an xã N, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn S có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ được của bị cáo 02 (hai) loại chất ma túy, gồm: Loại Heroine có khối lượng 1,25 gam; loại Methamphetamine có khối lượng 19,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 20,73 gam. Mục đích Tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

- Tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội, thừa nhận hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, Toà án xét xử bị cáo là không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Nguyễn Văn S đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng, có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng.

[5] Về vấn đề khác liên quan: Đối với người phụ nữ dân tộc Mông theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bản B, xã N, Sông Mã ngày 20/4/2021. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 1,01gam Heroine; 19,01gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và không có tài sản nên được miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

[9] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Nguyễn Văn S 07 (Bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/4/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín, chứa: 01 túi nilon màu trắng chứa 1,01 gam Heroine;

01 túi Nilon màu hồng chứa 195 viên Methamphetamine và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 107 ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh S La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 07/9/2021.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh S La;
- VKS huyện huyện Sông Mã;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết